

Số: 206/BC-THPTTB

Tân Bình, ngày 20 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác 3 công khai năm học 2020-2021, tình hình thực hiện 3 công khai đầu năm học 2021-2022 và kế hoạch nhiệm vụ công tác 3 công khai năm học 2021-2022

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 1715/SGD&ĐT-KHTC ngày 01/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc thực hiện báo cáo công tác công khai năm học 2020-2021 và phương hướng nhiệm vụ công tác công khai năm học 2021-2022 theo hướng dẫn của Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT.

Trường THPT Tân Bình báo cáo kết quả thực hiện công tác 3 công khai năm học 2020-2021, tình hình thực hiện 3 công khai đầu năm học 2021-2022 và kế hoạch nhiệm vụ công tác 3 công khai năm học 2021-2022 như sau:

Phần thứ nhất

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI NĂM HỌC 2020-2021

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Nêu khái quát số lượng viên chức quản lý (VCQL), giáo viên (GV), lớp, học sinh (HS).

- CBQL: 04 người (đủ).

- Giáo viên dạy lớp: 82 người.

- Giáo viên phụ trách các phòng ban và khối văn phòng: 10 người (TV: 01, VT: 01, KT: 01, Thiết bị: 01, TTDL: 01, Y tế: 01, TPTĐ: 01, BV: 02, NVPV: 01).

- Số học sinh:

KHỐI LỚP	SỐ LỚP	SỐ HỌC SINH
6	8	343
7	7	290
8	6	260

9	6	189
10	6	200
11	6	201
12	5	185
Cộng	44	1668

2. Tình hình chất lượng đội ngũ

- CBQL: 04 (01 CBQL đang học Thạc sĩ QLGD).

+ Trình độ đạt chuẩn: 7/4, tỉ lệ 75%

+ Trình độ trên chuẩn: 1/4. Tỉ lệ 25%

- Giáo viên trực tiếp đứng lớp: 82

* Cấp THPT: 35

+ Trình độ đạt chuẩn: 31, tỉ lệ 88,57%

+ Trình độ trên chuẩn: 04, tỉ lệ 11,43%

* Cấp THCS: 47

+ Trình độ đạt chuẩn: 40, tỉ lệ 85,11%

+ Trình độ trên chuẩn: 02, tỉ lệ 4,25%

+ Trình độ dưới chuẩn: 05, tỉ lệ 10,64%

- Viên chức, nhân viên khác: 10, đáp ứng được yêu cầu công việc. Cụ thể như sau :

+ Đại học: 05

+ Trung cấp: 02 (Thư viện và Y tế)

+ Dưới trung cấp: 03 (bảo vệ, phục vụ)

3. Tình hình đầu tư duy tu, sửa chữa, xây mới của nhà trường năm học 2021-2022

Mua sắm 72 bộ bàn ghế học sinh

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 03 CÔNG KHAI CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2020-2021

1. Kết quả

Thực hiện 4 biểu mẫu theo qui định của Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT

1.1. Việc thực hiện Biểu mẫu 9 về cam kết chất lượng giáo dục: Trường đã thực hiện tương đối tốt các tiêu chí như: Điều kiện tuyển sinh; Chương trình giáo dục; Yêu cầu về phối hợp giữa nhà trường và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh; Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo

dục; Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; Khả năng học tập tiếp tục của học sinh.

1.2. Việc thực hiện Biểu mẫu 10 về công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của nhà trường: Trường đã thống kê cụ thể kết quả 2 mặt giáo dục, số học sinh TN THCS, THPT; số học sinh giỏi các kỳ thi,...

1.3. Việc thực hiện Biểu mẫu 11 về công khai cơ sở vật chất của trường: Trường đã thống kê số lượng và diện tích các phòng học, phòng chức năng, số thiết bị dạy học, máy vi tính...

1.4. Việc thực hiện Biểu mẫu 12 về công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên của trường: Trường công khai rõ ràng, chi tiết đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên từng bộ môn, nhân viên...

2. Đánh giá, nhận xét chung tình hình thực hiện 3 công khai của Trường

- Về hình thức: Trường niêm yết công khai tại bảng tin, công khai trong các kỳ họp, Đại hội CMHS, công khai trên website của trường. Thường xuyên cập nhật vào cuối mỗi học kỳ, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

- Nội dung công khai: thực hiện đầy đủ các số liệu theo yêu cầu biểu mẫu quy định của Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

- Chất lượng thông tin: chính xác, giúp Cha mẹ học sinh nắm bắt được những thông tin cần thiết về nhà trường.

Phần thứ hai

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG KHAI ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC 3 CÔNG KHAI CỦA TRƯỜNG NĂM HỌC 2021-2022

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG KHAI ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022

1. Khái quát tình hình nhà trường đầu năm

1.1. Nêu khái quát số lượng cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), lớp, học sinh (HS) đầu năm học 2021-2022.

Năm học 2021-2022, trường giảm 03 so với năm học 2020-2021 (chuyển đi) và tiếp nhận 02 viên chức là giáo viên về công tác tại trường (01 Địa lí cấp THPT, 01 Toán cấp THCS); 02 viên chức bậc THPT chuyển xuống dạy bậc THCS: THCS (môn Tiếng Anh và môn Hoá học). Tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên toàn đơn vị là 95. Trong đó:

- CBQL: 04 người (đủ).
- Giáo viên dạy lớp: 81 người.

- Khối văn phòng: 10 người (Thư viện: 01, Văn thư: 01, Kế toán: 01, Thiết bị: 01, Thông tin dữ liệu: 01, Tổng phụ trách Đội: 01, Y tế: 01, Bảo vệ: 02, Phục vụ: 01).

- Số học sinh:

KHỐI LỚP	SỐ LỚP	SỐ HỌC SINH
6	7	262
7	8	305
8	7	291
9	6	237
10	5	181
11	5	191
12	6	196
Cộng	44	1663

1.2. Tình hình chất lượng đội ngũ (theo Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019, có hiệu lực ngày 01/7/2020).

- CBQL: 04

+ Trình độ đạt chuẩn: 7/4, tỉ lệ 75%

+ Trình độ trên chuẩn: 1/4. Tỉ lệ 25%

- Giáo viên trực tiếp đứng lớp: 81

* Cấp THPT: 34

+ Trình độ đạt chuẩn: 30, tỉ lệ 88,23%

+ Trình độ trên chuẩn: 04, tỉ lệ 11,77%

* Cấp THCS: 47

+ Trình độ đạt chuẩn: 40, tỉ lệ 85,1%

+ Trình độ trên chuẩn: 02, tỉ lệ 4,26%

+ Trình độ dưới chuẩn: 05, tỉ lệ 10,64%

- Viên chức, nhân viên khác: 10, đáp ứng được yêu cầu công việc. Cụ thể như sau :

+ Đại học: 05

+ Trung cấp: 02 (Thư viện và Y tế)

+ Dưới trung cấp: 03 (bảo vệ, phục vụ)

2. Tình hình công tác công khai đầu năm học 2021-2022

- Thực hiện 4 biểu mẫu theo qui định của Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT
- + Biểu mẫu 9 : cam kết chất lượng giáo dục
- + Biểu mẫu 10 : công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế
- + Biểu mẫu 11 : công khai thông tin cơ sở vật chất
- + Biểu mẫu 12 : công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên.
- Đánh giá, nhận xét chung tình hình thực hiện 03 công khai
- + Hình thức công khai: bảng thông báo của đơn vị, trang web, facebook trường, thông báo cho Cha mẹ học sinh trong phiên họp đầu năm học.
- + Nội dung công khai: thực hiện đầy đủ các số liệu theo yêu cầu.
- + Chất lượng thông tin: chính xác, giúp Cha mẹ học sinh nắm bắt được những thông tin cần thiết về nhà trường.

II. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC 3 CÔNG KHAI NĂM HỌC 2021-2022

1. Mục tiêu thực hiện công tác 3 công khai của Trường

- Nhằm nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường.
- Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh và quần chúng nhân dân trên địa bàn.
- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản để xây dựng môi trường kết trong nội bộ trường học.
- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, tình hình đội ngũ và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung 3 công khai các yêu cầu Biểu mẫu 9,10,11,12 (theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT)

Nhằm cung cấp kịp thời, chính xác các số liệu giúp toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và các tổ chức đoàn thể nắm bắt được tình hình thực tế của đơn vị. (Các biểu mẫu kèm theo).

3. Định hướng các giải pháp thực hiện

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường, cấp trên. Thường xuyên công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường; niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà

trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học được biết; đưa lên website của nhà trường.

- Phát động phong trào thi đua dạy tốt - học tốt để đạt được những mục tiêu đề ra.
- Tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao trình độ.
- Tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho học sinh tham gia nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện.

Nơi nhận:

- VP Sở GDĐT;
- T.Phương (Phòng KHTC);
- Lưu: VT.



Nguyễn Thế Cường

